

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2024/HSST

Ngày: 12-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Bình

Bà Nguyễn Ngọc Cúc

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 130/2024/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/2024/TB-TA ngày 29 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn An P, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: tổ B, khu phố D, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn An L, sinh năm 1972 và bà Trà Ngọc P1, sinh năm 1975; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 24/01/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/7/2023. Nhân thân: Ngày 14/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị giam, giữ từ ngày 02/7/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

Bị hại:

Anh Lâm Văn T, sinh năm 2000. Địa chỉ: tổ A, ấp D, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2024, anh Lâm Văn T, sinh năm 2000, trú tại ấp D, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai đến chơi tại phòng trọ của anh Nguyễn Huy C, sinh năm 1991, địa chỉ tổ A, ấp V, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Thời điểm này Nguyễn An P là bạn của anh C cũng đến chơi tại phòng trọ và gặp anh T. Sau đó P hỏi mượn xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số 60H6-039.03 của anh T nói để đi công việc và hẹn khoảng 30 phút sau quay lại trả xe. Anh T tin tưởng P vì đã nhiều lần trước đó cho P mượn xe mô tô và P đều trả đúng hạn, nên anh T đồng ý giao xe mô tô cho P mượn. Sau khi nhận xe, P đi công việc xong nhưng không trả xe lại cho anh T mà điều khiển xe về nhà tại phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 17 giờ cùng ngày, anh T không thấy P trả xe như đã hẹn, nên gọi điện và nhắn tin cho P để lấy lại xe, P hứa trả nhưng không đến giao xe cho anh T rồi tắt điện thoại.

Ngày 04/01/2024, P cầm tiền tiêu xài nên điều khiển xe mô tô 60H6-039.03 tìm nơi cầm cố. Khi P điều khiển xe đến khu vực nghĩa trang thuộc khu phố D, phường T, thành phố B thì gặp bạn tên P2 (không rõ họ, địa chỉ), P giao xe cho P2 nhờ tìm chỗ cầm xe. Sau đó P2 mang xe mô tô biển số 60H6-039.03 đi cầm cố và đưa cho P 5.000.000 đồng, rồi P bỏ trốn. Ngày 05/01/2024, anh T không liên lạc được với P nên đến Công an xã T, huyện V trình báo sự việc. Công an xã tiếp nhận nguồn tin tội phạm, lập hồ sơ và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 02/7/2024, Nguyễn An P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V bắt giữ. P đã khai nhận hành vi chiếm đoạt xe mô tô của anh Lâm Văn T như đã nêu trên.

+ Tang vật vụ án là 01 xe mô tô hiệu Sonic biển số 60H-6039.03 do P2 mang đi cầm cố, quá trình điều tra chưa xác định được thông tin lai lịch của đối tượng tên P2 và địa điểm cầm cố xe nên không thu hồi được.

+ Tại Kết luận định giá tài sản số 03/KL ngày 19/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 xe mô tô hiệu Sonic biển số 60H6-039.03 trị giá 28.000.000 đồng.

+ Trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Nguyễn An P đã bồi thường cho anh Lâm Văn T số tiền 28.000.000 đồng, anh T không yêu cầu bồi thường thêm và có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn An P.

Tại bản cáo trạng số 139/CT-VKSVC ngày 02/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với bị

cáo Nguyễn An P về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn An P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 175; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn An P từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn An P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng 14 giờ ngày 03/01/2024 bị cáo mượn xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số 60H6-039.03 của anh Lâm Văn T để đi công việc. Sau khi đi công việc do cần tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt, không trả lại xe cho anh T như đã hẹn. Ngày 04/01/2024 bị cáo đã nhờ đối tượng tên P2 cầm cố xe mô tô trên lấy số tiền 5.000.000 đồng tiêu xài cá nhân. Tại Kết luận định giá thể hiện xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số 60H6-039.03 có trị giá 28.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần có mức hình phạt đủ nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị Tòa án xét xử. Bị cáo có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh T số tiền 28.000.000 đồng; được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Lâm Văn T đã được bồi thường số tiền 28.000.000 đồng và không yêu cầu gì khác về dân sự nên không xem xét, giải quyết.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối tượng tên Phát hiện chưa rõ thông tin họ tên, địa chỉ cụ thể đã có hành vi cầm cố tài sản do bị cáo P phạm tội mà có, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về tội danh, mức hình phạt và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 175; điểm h, khoản 1; Điều 52, điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn An P phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt bị cáo Nguyễn An P 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2024.

2. Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Lâm Văn T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- VKSND H.Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ CA H.Vĩnh Cửu;
- CC.THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Tấn Phát